

VỀ TỔ CHỨC BAN HÀNH GIÁO XỨ, HỌ ĐẠO Ở GIÁO PHẬN PHÁT DIỆM

LÊ VĂN THƠ**

Ban hành giáo xứ, họ đạo là một tổ chức phi quan phương của Giáo hội Công giáo Việt Nam. Đó là một tổ chức mang tính đặc thù trong hệ thống tổ chức hành chính đạo của Giáo hội Công giáo Việt Nam. Là một trong 26 giáo phận hiện nay, tổ chức Ban hành giáo xứ, họ đạo của Giáo phận Phát Diệm cũng không nằm ngoài đặc điểm, tính chất của Ban hành giáo xứ, họ đạo Công giáo Việt Nam. Tuy nhiên, do đặc thù địa bàn nên tổ chức này ở Giáo phận Phát Diệm lại có những nét riêng cần được chỉ ra.

Theo giáo sử, năm 1533 được coi là mốc khởi đầu Công giáo du nhập vào Việt Nam⁽¹⁾. Trong *Lịch sử Vương quốc Đàng Ngoài*, giáo sĩ A.D.Rhodes cho biết: Ngày 19/3/1627, ông cùng giáo sĩ Pieze Maguez đến cửa Bạng, Thanh Hóa, truyền đạo và lập cửa Thánh Giuse. Ít ngày sau, giáo sĩ A.D.Rhodes đến làng Văn Nho (tức thôn Hảo Nho, xã Yên Lâm, huyện Yên Mô) giảng đạo. Lúc đầu, chỉ có một số người theo đạo, sớm tối đọc kinh cầu nguyện ở một ngôi nhà thờ lợp tranh do giáo dân dựng nên. Cũng theo vị giáo sĩ này, tháng 5/1630, trên đường theo tàu của các thương gia Bồ Đào Nha về Áo Môn (Ma Cao), ông đã dừng chân giảng đạo tại Kẻ Bò, Kẻ Bích (Kẻ Bò chính là Trại Bò, nay thuộc xứ Hiếu Thuận, xã Khánh Mậu,

huyện Yên Khánh). Tại đây chỉ có một số người theo đạo⁽²⁾.

Như vậy, có thể nói, A.D.Rhodes và Pieze Maguez là những giáo sĩ đầu tiên đến giảng đạo ở Ninh Bình⁽³⁾. Hảo Nho là nơi đầu tiên ở tỉnh Ninh Bình tiếp nhận đạo Công giáo. Từ Hảo Nho, Công giáo tiếp tục được truyền tới thôn Bạch Bát (tức thôn Bạch Liên, xã Yên Thành, huyện Yên Mô ngày nay).

Trên thực tế, hoạt động truyền giáo chỉ thực sự có hiệu quả từ đầu thế kỷ XVII. Ngày 5/9/1659, Giáo hoàng Alexandre VII kí sắc lệnh thành lập Giáo phận Đàng Ngoài và Giáo phận Đàng Trong do hai giám mục Francois Pallu và Lambert de la Motte phụ trách⁽⁴⁾.

Ngày 15/4/1901, Giáo hoàng Leo XIII ban sắc lệnh chia Địa phận Tây Đàng Ngoài (Hà Nội), thành lập Giáo phận Bắc Kỳ Duyên Hải (Tonkin Maritime), gồm

*. Th.S., Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình.

1. Phan Phát Huôn. *Việt Nam giáo sử, quyển 1 (1533-1933)*. Cứu Thế Tùng Thư xuất bản. Sài Gòn 1959, tr.28.

2. Phan Phát Huôn. *Việt Nam giáo sử, quyển 1 (1533-1933)*. Cứu Thế Tùng Thư xuất bản. Sài Gòn 1959, tr.28.

3. Nguyễn Hồng Dương. *Làng Công giáo Lưu Phương (Ninh Bình) từ năm 1828 đến 1945*. Nxb KHXH. Hà Nội 1997, tr.15.

4. Bùi Đức Sinh. *Giáo hội Công giáo ở Việt Nam, quyển 1*. 1988, tr.235.

các tỉnh Ninh Bình, Thanh Hóa, huyện Lạc Thủy (Hòa Bình), và Sầm Nưa (Lào) do Giám mục Alexandre Marcou (tên Việt là Thành) coi sóc. Tòa Giám mục và Nhà thờ Chính tòa Giáo phận Bắc Kỳ Duyên Hải đặt tại Phát Diệm. Năm 1924, Giáo phận Bắc Kỳ Duyên Hải đổi thành Giáo phận Phát Diệm. Khi mới thành lập, Giáo phận Phát Diệm có hơn 80.000 giáo dân, 27 xứ đạo với 80 linh mục (30 thừa sai và 50 linh mục bản xứ)⁽⁵⁾. Năm 1939, giáo phận này có 110.744 tín đồ, 176 thầy giảng, 14 nữ tu dòng Mến Thánh Giá, 4 tu sĩ dòng Latsan⁽⁶⁾.

Theo số liệu khảo sát của Ban Tôn giáo Dân tộc tỉnh Ninh Bình năm 2007, Giáo phận Phát Diệm có 62 linh mục (2 linh mục đã về hưu, 8 linh mục đang học ở nước ngoài), 42 chủng sinh đang theo học (35 chủng sinh học tại Đại chủng viện Hà Nội, 7 tu sĩ đang học lớp bồi dưỡng thần học ngắn hạn tại Đại chủng viện Sao Biển, Nha Trang), 658 giáo lý viên, 605 chức việc; 75 xứ đạo, 77.561 tín đồ.

Quá trình truyền giáo, phát triển đạo Công giáo ở Giáo phận Phát Diệm là quá trình hình thành các xứ, họ đạo theo cơ cấu hành chính đạo. Xứ đạo ban đầu là một vùng rộng lớn. Thời kì đầu, toàn bộ giáo dân ở Ninh Bình (bây giờ) thuộc về Xứ Nam. Từ thế kỉ XVIII, nhất là đến thế kỉ XIX, xứ đạo ở Ninh Bình là một vùng một phủ, một huyện, có khi là một tổng. Mỗi xứ đạo có nhiều họ đạo. Trong khi xứ đạo là một vùng rộng lớn thì họ đạo lại thường gắn với một làng. Ở mỗi làng, khi có một số lượng tín đồ nhất định, các giáo sĩ lo việc thành lập họ đạo. Nếu làng có hầu hết hay toàn bộ cư dân theo đạo Công giáo thì gọi là làng toàn tông. Nếu làng có một bộ phận cư dân theo đạo

Công giáo thì gọi là làng xôi đỗ. Từ đầu thế kỉ XX, khi số tín đồ ở các họ đạo phát triển, để tiện cho việc quản lí, Giáo hội Công giáo chia các họ đạo thành các đầu họ đạo. Đầu họ đạo được hiểu là đơn vị tín đồ nhất định cư trú trong một vài ngõ hay giồng đất, cũng có khi là một xóm.

Trong điều kiện thiếu linh mục coi sóc xứ, họ đạo, nhất là những họ đạo xa nhà xứ, Giáo hội Công giáo đã lập ra một tổ chức có tính phi quan phương hỗ trợ cho linh mục trong việc quản lí, hướng dẫn tín đồ đọc kinh, cầu nguyện, sống đạo, đôi khi được giao thực hiện một số bí tích và á bí tích,... được gọi là Ban hành giáo xứ, họ đạo. Tiền thân của tổ chức này là Hội Thầy giảng cho giáo sĩ Alexandre de Rhodes lập ra.

Cho đến cuối thế kỉ XIX, mỗi Ban hành giáo họ đạo có một người đứng đầu gọi là Trùm họ. Giúp việc cho Trùm họ có 1 - 2 Trùm phó. Ngoài ra còn có Thư kí lo việc ghi chép sổ sách và Thủ quỹ nắm giữ tài chính của họ đạo. Tên gọi Ban hành giáo họ đạo có lẽ xuất hiện sớm nhất vào cuối thế kỉ XIX. Trước đó, người ta chỉ gọi từng người theo chức vị.

Cơ cấu hành chính đạo ở Giáo phận Phát Diệm cho thấy nhiều họ đạo lập thành xứ đạo. Mỗi xứ đạo lấy một họ đạo làm họ trụ sở hay còn gọi là họ đầu xứ. Họ trụ sở thường là họ lớn có vị thế là trung tâm của xứ. Giúp việc cho linh mục chính xứ quản lí xứ đạo là Ban hành giáo xứ đạo. Cũng như Ban hành giáo họ đạo, tên gọi Ban hành giáo xứ đạo có lẽ cũng xuất

5. Nguyễn Hồng Dương. *Làng Công giáo Lưu Phương (Ninh Bình)...* Sđd, tr.19.

6. Trương Bá Cẩn, *Công giáo Việt Nam quá trình năm mươi năm 1945-1995*, Công giáo và Dân tộc, tr.219-220.

hiện sớm nhất vào cuối thế kỉ XIX. Tuy nhiên, các chức vị của Ban hành giáo xứ, họ đạo thì có từ trước đó. Các chức vị này ở giáo xứ Kim Sơn gồm:

Chánh trương: giúp việc linh mục chính xứ quản lí tín đồ toàn xứ đạo.

Phó trương: giúp việc cho Chánh trương.

Thư kí: lo việc sổ sách, giấy tờ của xứ.

Thủ quỹ: lo việc tài chính của xứ.

Tuần kiểm: đảm đương giữ trật tự trong nhà thờ.

Quản giáo: dạy kinh bản cho trẻ nhỏ.

Ở Giáo phận Phát Diệm, trong cơ cấu hành chính đạo còn có một loại hình tổ chức gọi là phiên đạo. Phiên đạo được hiểu là xứ xếp, là bước quá độ lên xứ đạo. Nơi nào có loại hình này sẽ lập Ban hành giáo phiên đạo. Các chức vị và quyền hạn giống như Ban hành giáo xứ đạo.

Khi dẫu đạo ra đời, mỗi dẫu cử một người đứng đầu gọi là Trùm dẫu. Cũng có khi thêm chức Thư kí và Thủ quỹ.

Các chức vị trong Ban hành giáo xứ, họ đạo do giáo dân phổ thông bầu lên, nhiệm kì 6 năm. Nếu được tín nhiệm, họ sẽ được bầu vào nhiệm kì tiếp theo. Những người không làm tiếp hay mãn hạn được gọi là cựu, chẳng hạn như Trùm cựu.

Trong giai đoạn năm 1945- 1954, cơ cấu tổ chức Ban hành giáo xứ, họ đạo ở Giáo phận Phát Diệm không có sự thay nhiều, nhưng hoạt động của nó lại mang tính chính trị sâu sắc. Những tổ chức này và các hội đoàn bị các thế lực cầm đầu Giáo hội Công giáo lợi dụng vào các hoạt động chống phá cách mạng. Nhiều xứ họ đạo ở thời kì này đã trở thành nơi chống

lại cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta. Giám mục Lê Hữu Từ đã thành lập lực lượng "Tự vệ Công giáo Cứu quốc"⁽⁷⁾. Tháng 10/1945, "Liên đoàn Công giáo Việt Nam" được đổi tên thành "Liên đoàn Công giáo Cứu quốc" nhằm "tổ chức những người Công giáo nhằm sinh hoạt trần thế trong các lĩnh vực quân sự và chính trị"⁽⁸⁾. Cuối tháng 12/1949, "Khu tự trị Phát Diệm ra đời" do Linh mục Hoàng Quỳnh chỉ huy⁽⁹⁾. Thời điểm năm 1954, Ban hành giáo xứ, họ đạo ở Giáo phận Phát Diệm đóng một vai trò rất quan trọng trong âm mưu của địch cưỡng ép đồng bào Công giáo di cư vào Nam.

Giai đoạn 1954- 1960, do điều kiện lịch sử mới, Giáo phận Phát Diệm có những chuyển biến sâu sắc về mặt chính trị. Một bộ phận không nhỏ thành viên trong Ban hành giáo xứ, họ đạo đã di cư vào Nam. Có tới 2.227 người (51,12%) trong tổng số Trương, Trùm, Quản giáo ở Giáo phận Phát Diệm đã di cư vào Nam⁽¹⁰⁾. Hậu quả của cuộc di cư này khiến cấu trúc tam cấp xứ - họ - dẫu đã bị phá vỡ. Tổ chức Giáo hội cơ sở nay chỉ còn lại cấu trúc hai cấp: xứ- họ đạo.

Thời kì 1961- 1975, Ban Bí thư Trung ương Đảng Lao động Việt Nam ra Chỉ thị số 22CT/TW Về chủ trương và công tác đối với đạo Thiên Chúa ở Miền Bắc nêu rõ: "Coi trọng hơn nữa việc tranh thủ giáo

7. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Kim Sơn. *Lịch sử Đảng bộ huyện Kim Sơn 1945-1954*, tập I, tr.46.

8. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Kim Sơn. *Lịch sử Đảng bộ huyện Kim Sơn 1945-1954*, tập I, tr.48.

9. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Kim Sơn. *Lịch sử Đảng bộ huyện Kim Sơn 1945-1954*, tập I, tr.100.

10. Đảng bộ tỉnh Ninh Bình (1970). *Báo cáo tổng kết công tác đấu tranh chống bọn phản động lợi dụng Thiên Chúa giáo ở tỉnh Ninh Bình trong 12 năm (từ 1957-1969)*.

dục quần chúng có chức vị trong đạo như trương, trùm, quản giáo, kiên quyết loại bỏ bọn phản động ra ngoài làm cho lớp người ấy thực sự là lực lượng của quần chúng đứng hẳn về phía nhân dân ủng hộ Chính phủ"⁽¹¹⁾.

Thời kì này, Ban hành giáo xứ, họ đạo do giáo dân phổ thông bầu ra được Giáo hội phê chuẩn và được chính quyền cơ sở thừa nhận. Thành phần Ban hành giáo xứ gồm một Chánh trương (hay Trưởng ban), một Phó trương (hay Phó ban) và một Thư kí kiêm Thủ quỹ. Những người được bầu vào Ban hành giáo xứ ngoài những tiêu chuẩn về đạo đức tôn giáo còn là công dân chấp hành đúng chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Rõ ràng, Ban hành giáo xứ, họ đạo ở Giáo phận Phát Diệm ở giai đoạn này đã có những bước chuyển biến mới về cơ cấu tổ chức cũng như sinh hoạt tôn giáo, từng bước được xây dựng thành một tổ chức tôn giáo thuần túy phục vụ nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của tín đồ địa phương.

Từ cuối những năm 1980, Ban hành giáo xứ, họ đạo ở Giáo phận Phát Diệm có chiều hướng khôi phục trở lại như trước năm 1954. Mở đầu Thư chung năm 1989, Giám mục Giáo phận Phát Diệm Bùi Chu Tạo viết: "Hôm nay nghĩ tới việc phục hưng, củng cố lòng đạo của cộng đoàn thì trước tiên Cha nghĩ tới các Ban chấp hành xứ, họ đạo"⁽¹²⁾. Đề cập tới việc củng cố Ban hành giáo xứ, họ đạo, vị giám mục này nêu rõ: "Ban hành giáo xứ, họ đạo do giáo dân phổ thông bầu ra nhiệm kì 6 năm một lần, nhưng mỗi người không được làm quá 2 nhiệm kì (12 năm)"⁽¹³⁾. Thành phần Ban hành giáo họ đạo thông thường có: 1 Trùm chánh, 1

Trùm phó và 1 Thư kí kiêm Thủ quỹ. Nếu họ đạo đông tín đồ, địa bàn rộng, có thể bầu 4 hoặc 5 người. Ngoài ra, mỗi họ đạo còn có từ 2 đến 3 Giáo lí viên. Thành phần Ban hành giáo xứ có từ 5 - 7 người gồm: 1 Chánh trương, 1 - 2 Phó trương, 1 Thư kí, 1 Thủ quỹ, 1 - 2 Tuần kiểm và một số Quản giáo⁽¹⁴⁾. Tiêu chuẩn người được bầu vào Ban hành giáo xứ, họ đạo phải là tín đồ ngoan đạo "Nhất mực đúng đắn, tiếng tốt, vững lập trường trước mọi thử thách gian lao. Tuổi tác không cao quá 60 tuổi và không dưới 30 tuổi. Nếu có kinh tế khá giả, lại có địa vị cũ trong đạo, có địa vị tốt đẹp phần đời thì càng tốt, nhất là đảng viên, cán bộ hưu trí, bộ đội xuất ngũ hoặc gia đình chính sách"⁽¹⁵⁾.

Vào những năm 1990, hầu hết các Ban hành giáo xứ, họ đạo đều được củng cố, khôi phục lại với đầy đủ các chức danh như trước năm 1954. Đến năm 1995, Tòa Giám mục Phát Diệm đã kiện toàn 346 Ban hành giáo xứ, họ đạo, với 1.016 người tham gia⁽¹⁶⁾.

Từ năm 1996, Tòa Giám mục Phát Diệm tiến hành thiết lập các "Hội đồng giáo xứ" (dù chưa nhiều). Đây là hình thức tổ chức của giáo dân ở xứ đạo do

11. Ban Bí thư Trung ương Đảng Lao động Việt Nam. *Chỉ thị số 22 CT/TW về chủ trương và công tác đối với đạo Thiên Chúa ở Miền Bắc*, ngày 5/7/1961.

12. *Thư chung Đức Cha Phaolô Bùi Chu Tạo Giám mục Phát Diệm (1959-1998)*.

13. *Thư chung Đức Cha Phaolô Bùi Chu Tạo Giám mục Phát Diệm (1959-1998)*.

14. *Thư chung Đức Cha Phaolô Bùi Chu Tạo Giám mục Phát Diệm (1959-1998)*.

15. *Thư chung Đức Cha Phaolô Bùi Chu Tạo Giám mục Phát Diệm (1959-1998)*.

16. Công an tỉnh Ninh Bình (1995). *Tổng kết lịch sử công tác đấu tranh chống phản động lợi dụng đạo Công giáo ở Ninh Bình từ năm 1945-1995*. Tài liệu lưu trữ tại Công an tỉnh Ninh Bình.

giám mục giáo phận thiết lập, và đặt dưới sự điều hành của linh mục chính xứ. Theo Điều 536 của *Bộ giáo luật 1983*: "Nếu giám mục giáo phận xét là thuận lợi sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng linh mục thì trong mỗi giáo xứ nên thành lập Hội đồng mục vụ, do cha sở chủ tọa và trong đó các tín hữu cùng với những người chiếu theo chức vụ tham gia vào việc chăm sóc mục vụ trong xứ, cùng đóng góp sự cộng tác của mình vào việc cổ vũ sinh hoạt mục vụ. Hội đồng mục vụ chỉ có quyền tư vấn và được điều hành theo quy tắc do giám mục giáo phận ấn định"⁽¹⁷⁾.

Hội đồng giáo xứ gồm thành viên trong Ban hành giáo xứ và Ban hành giáo họ đạo. Ở một số nơi, trưởng, phó các hội đoàn cũng tham gia vào Hội đồng giáo xứ. Thành phần của Hội đồng giáo xứ thường có từ 15 đến 20 người gồm Ban Thường vụ gồm 1 Chủ tịch, 2 Phó chủ tịch, Thư kí, Thủ quỹ. Các uỷ viên Hội đồng giáo xứ là những người đứng đầu các hội đoàn, các trùm trưởng hoặc những người được linh mục xứ bổ nhiệm để thực hiện các nhiệm vụ như giáo lí viên. Các thành viên này do giáo dân bầu ra hoặc do linh mục chính xứ bổ nhiệm.

Hội đồng giáo xứ đặt dưới sự chỉ đạo của linh mục chính xứ có trách nhiệm tư vấn cho linh mục xứ về các hoạt động lễ nghi sinh hoạt tôn giáo, điều hành quản lí các hội đoàn, các lớp giáo lí, tham gia các hoạt động truyền giáo, phát triển đạo và các hoạt động bác ái xã hội, quản lí giáo dân và các tài sản, cơ sở vật chất của giáo xứ, giáo họ. Hội đồng giáo xứ được linh mục uỷ quyền trong quan hệ với chính quyền cơ sở.

Nhiệm vụ hàng đầu của Ban hành giáo xứ, họ đạo là điều hành công việc tổ

chức cho giáo dân tham dự sinh hoạt tôn giáo trong các buổi lễ ngày chủ nhật, đặc biệt là các ngày lễ trọng do Giáo hội quy định, Lễ Thánh Quan thầy của xứ, họ đạo ở nhà thờ. Ban hành giáo xứ, họ đạo còn phải theo dõi nắm bắt tình hình đời sống sinh hoạt tôn giáo cũng như cuộc sống hằng ngày của giáo dân, nhắc nhở các gia đình khuyến ngăn con cái siêng năng đọc kinh cầu nguyện đi lễ nhà thờ. Nhất là, họ phải nắm được số người không đạo, nhạt đạo hay lỗi đạo như bỏ kinh sớm tối, không xưng tội trong năm, bỏ lễ ngày chủ nhật. Ban hành giáo xứ, họ đạo phải nắm được số trẻ em mới sinh để rửa tội, số trẻ em trong xứ, họ đạo đến tuổi chịu lễ lần đầu. Việc dạy kinh bổn cho trẻ mặc dù được giao cho các quản giáo song hằng quý, hằng năm, Ban hành giáo xứ, họ đạo có trách nhiệm tổ chức thi kinh, khảo kinh nhằm củng cố đức tin. Họ còn phải nắm được số người ốm đau, bệnh tật trong xứ, họ đạo; sự gia tăng hay thuyên giảm tín đồ trong xứ, họ đạo. Đồng thời, Ban hành giáo xứ, họ đạo còn phải tham gia vào việc hoà giải những bất đồng, mâu thuẫn của các gia đình giáo dân hay giữa các thành viên với nhau. Hằng tuần, Ban hành giáo xứ, họ đạo phải trình báo tình hình để linh mục chính xứ nắm được và xem xét giải quyết. Ban hành giáo xứ, họ đạo còn phải trực tiếp đôn đốc việc xây dựng sửa chữa nhà thờ, nhà nguyện, trông coi bảo quản tài sản của xứ, họ đạo, tổ chức giáo dân tham gia lao động sản xuất cho xứ, họ đạo. Ngoài ra họ còn có trách nhiệm tổ chức bầu Ban hành giáo xứ, họ đạo hay tổ chức mua bán các chức vụ Trưởng, Trùm cho giáo dân. Hằng

17. Giáo phận Thành phố Hồ Chí Minh. *Bộ Giáo luật*. Nguyệt san Trái tim Đức Mẹ. 1986. tr.183.

tháng, Ban hành giáo xứ, họ đạo phải họp kiểm điểm hoạt động của mình để trình báo với linh mục chính xứ.

Như vậy, chức năng cơ bản của Ban hành giáo xứ, họ đạo ở Giáo phận Phát Diệm là giải quyết các công việc trong nội bộ giáo xứ khi có sự uỷ quyền cho phép của linh mục chính xứ. Đối với Tòa Giám mục Giáo phận, tổ chức này có thể thay thế linh mục liên hệ công việc. Còn đối với chính quyền, họ là tổ chức tôn giáo đại diện cho xứ, họ đạo để liên hệ công việc và chịu trách nhiệm trước chính quyền về một số hoạt động tôn giáo tại xứ, họ đạo khi được linh mục uỷ quyền. Đối với những giáo xứ chưa có linh mục xứ thì vai trò của Ban hành giáo xứ, họ đạo càng được đề cao.

Với chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước ta hiện nay, Ban hành giáo xứ, họ đạo ở Giáo phận Phát Diệm có chiều hướng phục hồi trở lại. Nó đang bộc lộ những vấn đề phức tạp trong công tác quản lý hoạt động tôn giáo của chính quyền địa phương. Đó là tích cực đổi mới nhân sự, chuẩn hóa đội ngũ thành viên trong tổ chức Giáo hội cơ sở theo hướng tăng thêm số lượng, trẻ hóa đội ngũ, chú trọng tới những người có năng lực, có uy tín với chính quyền và có điều kiện kinh tế.

Nếu như giai đoạn từ năm 1960 đến năm 1980, Ban hành giáo xứ có 3 người, thì hiện nay, số thành viên trong các tổ chức này là từ 5 đến 7 người, thậm chí có nơi lên tới 9 người, như các xứ Cách Tâm, Vô Hốt. Có nơi Ban hành giáo xứ bầu tới 2 hoặc 3 Phó trưởng như xứ Văn Hải⁽¹⁸⁾, Ban hành giáo họ có nơi lên tới 8 người. Tại huyện Kim Sơn có 15 họ đạo bầu Ban hành giáo họ từ 4 đến 8 người. Nhiều họ

đạo có tới 2 đến 3 Phó trùm⁽¹⁹⁾.

Tòa Giám mục Phát Diệm đẩy mạnh việc trẻ hóa đội ngũ thành viên tổ chức Giáo hội cơ sở. Thư chung năm 1989 của Giám mục Giáo phận Phát Diệm Bùi Chu Tạo chỉ rõ: "Xứ nào, họ nào có Ban hành giáo gồm những người làm việc trên 12 năm hoặc đã già yếu hoặc đã bất lực bằng cách nào thì cha xứ phải cùng với giáo dân lo bầu ban chấp hành khác. Đây là trách nhiệm của hết thầy mọi giáo hữu"⁽²⁰⁾. Vì vậy, thời gian gần đây, Tòa Giám mục Phát Diệm tìm cách tạo điều kiện cho số tín đồ Công giáo trẻ, có tiềm lực kinh tế, có khả năng đối thoại với chính quyền để giải quyết những vấn đề có lợi cho Giáo hội vào các Ban hành giáo xứ, họ đạo.

Trong tổng số 1.016 thành viên Ban hành giáo xứ, họ đạo ở Giáo phận Phát Diệm hiện nay, xét về độ tuổi, số người ở lứa tuổi từ 20 đến 30 có 4 người (0,4%), từ 31 đến 50 tuổi có 548 người (57,5%) và từ 51 tuổi trở lên có 428 người (42,1%). Như vậy, tỉ lệ người trẻ tham gia các tổ chức Công giáo cơ sở là khá cao⁽²¹⁾; xét về nghề nghiệp, có 78 người (7,67%) là cán bộ cơ sở từ trưởng thôn, trưởng xóm trở lên; 141 người (13,87%) là cán bộ xã, thương binh, bộ đội về hưu; 16 người (1,57%) có

18. Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Bình (2000). *Báo cáo tổng kết vấn đề tôn giáo trong 5 năm từ 1996 đến năm 2000*. Tài liệu lưu trữ tại Ban Tôn giáo tỉnh Ninh Bình.

19. Huyện uỷ huyện Kim Sơn (1996). *Báo cáo tình hình công tác vận động quần chúng theo đạo Thiên Chúa ở huyện Kim Sơn*. Tài liệu lưu trữ tại Ban Dân vận huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

20. *Thư chung Đức Cha Phaolô Bùi Chu Tạo, Giám mục Phát Diệm (1959-1998)*.

21. Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Bình (2000). *Báo cáo tổng kết vấn đề tôn giáo trong 5 năm từ 1996 đến năm 2000*. Tài liệu lưu trữ tại Ban Tôn giáo tỉnh Ninh Bình.

quan hệ mật thiết với cán bộ chủ chốt từ xã trở lên⁽²²⁾.

Nếu như trước đây, phần lớn các chánh trương, trùm trưởng không biết đọc, biết viết thì hiện nay hầu hết đã có trình độ cấp I, cấp II, thậm chí có trình độ cấp III. Để đề cao các chức vị đạo trong cộng đồng có đồng bào Công giáo sinh sống, nhiều xứ, họ đạo ở Giáo phận Phát Diệm tổ chức mua bán ân nhân, mua bán Trương, Trùm hay khao vọng khi được bầu vào Ban hành giáo xứ, họ đạo. Thậm chí, có người còn mua Trương, Trùm chịu đến mùa trả lúa⁽²³⁾.

Hoạt động của Ban hành giáo xứ, họ đạo ở Giáo phận Phát Diệm hiện nay khá phong phú. Ban hành giáo xứ, họ đạo thường xuyên tổ chức các hoạt động mang tính văn hóa, văn nghệ như thi cắm trại, thi hái hoa dân chủ, thi hát ca kịch, thi tìm hiểu về lịch sử xứ, họ đạo trong các dịp lễ trọng hoặc tổ chức các giải bóng đá, bóng chuyền giao hữu giữa các xứ, họ đạo với nhau.

Trong quan hệ với chính quyền cơ sở, Ban hành giáo xứ, họ đạo chủ động đến với chính quyền, nhất là trong các lĩnh vực từ thiện xã hội. Các linh mục xứ cùng Ban hành giáo xứ, họ đạo tích cực vận

động đồng bào Công giáo tham gia bầu cử đầy đủ, chấp hành đúng luật nghĩa vụ quân sự, nộp thuế cho Nhà nước. Hoạt động của Ban hành giáo xứ, họ đạo có sự mở rộng quan hệ với các cộng đồng dân cư khác tôn giáo trong làng, xã.

Tóm lại, Ban hành giáo xứ, họ đạo ở Giáo phận Phát Diệm là sản phẩm của quá trình truyền giáo và phát triển đạo ở Giáo phận Phát Diệm. Với tư cách là một tổ chức vừa mang tính tôn giáo vừa mang tính thế tục đặt dưới sự quản lý trực tiếp của linh mục chính xứ, Ban hành giáo xứ, họ đạo không chỉ hoạt động thuần túy trong lĩnh vực tôn giáo mà còn mở rộng ra cả phạm vi xã hội. Thời gian qua, nhiều Ban hành giáo xứ, họ đạo có vai trò tích cực trong việc thực hiện cuộc vận động xây dựng Ban hành giáo xứ, họ đạo sống "Tốt đời, đẹp đạo", thực hiện đường hướng "Sống Phúc âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào".

22. Ban Tôn giáo chính quyền tỉnh Ninh Bình (2000). *Báo cáo kinh nghiệm công tác tôn giáo và công tác vận động quần chúng vùng giáo cho cán bộ làm công tác vùng giáo*.

23. Xem: Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Bình (1997). *Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết 31: Báo cáo tổng kết năm 2005 của Ban Dân vận tỉnh Ninh Bình*.